

V/v đăng ký và nộp hồ sơ dự thi  
thăng hạng chức danh nghề nghiệp  
viên chức năm 2022

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 1388/SNV-CCVC ngày 26/8/2022 về việc đăng ký danh sách và nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2022;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đề nghị Thủ trưởng các đơn vị rà soát, đăng ký danh sách và nộp hồ sơ viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2022, cụ thể như sau:

### **I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI**

- a) Viên chức đang giữ ngạch Kế toán viên trung cấp (06.032) làm việc ở vị trí kế toán.
- b) Viên chức đang giữ ngạch Văn thư viên trung cấp (02.008) làm việc ở vị trí văn thư - lưu trữ.
- c) Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV - Mã số: V.10.02.07;
- d) Viên chức đang giữ các chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên (hạng IV) - Mã số: V.05.02.08.
- e) Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp Lưu trữ viên trung cấp (hạng IV) - Mã số: V.01.02.03.

**Lưu ý:** Ngoài đối tượng dự thi nêu trên, viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III theo quy định của Bộ chuyên ngành; các đơn vị chủ động tổng hợp vào danh sách đăng ký dự thi.

### **II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC**

- a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản



8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng;

Trường hợp viên chức được miễn thi môn ngoại ngữ, tin học theo quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 39 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ thì đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn ngoại ngữ, tin học của chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng;

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

***Lưu ý: Các yêu cầu văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi; về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật của bộ chuyên ngành quy định<sup>1</sup>.***

<sup>1</sup> - Viên chức dự thi thăng hạng từ Kế toán viên trung cấp lên Kế toán viên áp dụng theo quy định tại Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

- Viên chức dự thi thăng hạng từ Văn thư viên trung cấp lên Văn thư viên áp dụng theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).

- Viên chức dự thi thăng hạng từ Thư viện viên hạng IV lên Thư viện viên hạng III áp dụng theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

- Viên chức dự thi thăng hạng từ Kỹ thuật viên (hạng IV) lên Kỹ sư (hạng III) áp dụng theo quy định tại Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ quy



### III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (theo mẫu);

b) Bản sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan sử dụng viên chức;

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người đăng ký dự thi thăng hạng, trong đó nêu cụ thể về kết quả đánh giá, phân loại viên chức năm 2021;

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của viên chức theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp viên chức đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ thi thăng hạng;

e) Bản photo Quyết định tuyển dụng, Quyết định bổ nhiệm chính thức vào ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và Quyết định nâng lương gần nhất theo quy định;

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 10mm (theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 11 Thông tư 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ về việc quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức).

### IV. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC

#### 1. Miễn phần thi Ngoại ngữ đối với các trường hợp sau

a) Viên chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác;

b) Viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

c) Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp dự thi;

d) Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng

---

định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHHCN ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

- Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp Lưu trữ viên trung cấp (hạng IV) lên Lưu trữ viên (hạng III) áp dụng quy định tại Thông tư số 13/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ.

tiếng nước ngoài ở Việt Nam (được Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định công nhận).

## 2. Miễn phần thi tin học:

Đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

Các đơn vị chỉ cử dự thi đối với những trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; báo cáo số lượng, lập danh sách theo mẫu (*file excel*), kèm đầy đủ hồ sơ của viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nộp trực tiếp tại Phòng Tổ chức cán bộ, Sở GDĐT **trước ngày 14/9/2022** để tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ theo quy định (đồng thời gửi file mềm theo địa chỉ [tccb@quangngai.edu.vn](mailto:tccb@quangngai.edu.vn)).

Quá thời hạn nêu trên, đơn vị nào không có văn bản và hồ sơ đăng ký dự thi gửi Sở GDĐT, xem như không có nhu cầu đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2022. Mọi thắc mắc về sau, Sở GDĐT không chịu trách nhiệm.

**Lưu ý:** Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp viên chức tính đến ngày 31/10/2022.

Yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ (*báo cáo*);
- Lãnh đạo Sở;
- Trang Thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Sỹ**